TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 139/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thụ lý số 182/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa: Chị Phạm Thị N; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ng, huyện K, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Văn M; Nơi cư trú: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn M.

- *Về con chung:* Chị Phạm Thị N nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phạm Đức A1, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2016. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2018 đến khi con chung Nguyễn Phạm Đức A1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Phạm Thị N chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Phạm Thị N đã nộp theo Biên lai thu tiền số 15167 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự huyện A;
- UBND xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế